

Bản án số: 307/2024/HS-ST

Ngày: 27/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thành Thông
2. Ông Phạm Văn Hề

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Liêm - Thẩm tra viên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 347/2024/TLST-HS ngày 08/5/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3017/2024/QĐXXST-HS ngày 03/6/2024, đối với bị cáo:

Lê Hữu H (tên gọi khác: Không); giới tính: Nam; sinh ngày 14/11/1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã P, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: H N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; đảng phái: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Xe ôm; con ông Lê Hữu T (chết) và bà Dương Thị S (chết); hoàn cảnh gia đình: vợ tên Lại Thị Hương L, sinh năm 1968; có 03 con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/01/2024 (có mặt).

* *Những người tham gia tố tụng:*

+ Người bị hại:

Ông Hồ Huỳnh Đ, sinh năm 1966.

Địa chỉ thường trú: 02 T, G, 2190 Australia.

Địa chỉ liên lạc: B H, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1967.

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố P, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Địa chỉ liên lạc: F H, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Lê Anh Q, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp TS 2A, xã PT, huyện XM, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở: H N, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10/01/2024, sau khi uống rượu bia, ông Hồ Huỳnh Đ (quốc tịch Australia) được bạn chở về khách sạn tại địa chỉ số B H, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Do say rượu nên ông Đ ngồi ngủ gục ở lề đường, trước địa chỉ số B H và để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, dung lượng 128Gb ngay trước mặt. Lúc này, Lê Hữu H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển số 72G1-414.05 đi ngang qua nhìn thấy, H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên nên đã dừng xe lấy điện thoại di động của ông Đ cất giấu vào túi áo khoác rồi chạy xe về nhà (địa chỉ số H N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến khoảng 23 giờ 40 phút cùng ngày, ông Đ phát hiện bị mất điện thoại di động nên đến Công an phường V, Quận C trình báo sự việc.

Đến ngày 11/01/2024, H đem điện thoại di động chiếm đoạt của ông Đ bán cho ông Nguyễn Minh T1 là chủ cửa hàng di động Mai T2 (địa chỉ tại số F H, Phường D, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh) với giá 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Qua truy xét, vào lúc 17 giờ ngày 13/01/2024, Lê Hữu H bị Cơ quan điều tra Công an Quận C bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp. Tại cơ quan điều tra Công an Quận C và Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, H khai nhận hành vi phạm tội như trên, số tiền có được do bán điện thoại của ông Đ, H đã tiêu xài cá nhân hết 1.000.000 đồng (một triệu đồng), còn 1.000.000 đồng (một triệu đồng) H giao nộp lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận C.

Tại Bản kết luận định giá số 11/KL-HĐĐGTS ngày 02/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu xanh, dung lượng 128Gb đã qua sử dụng trị giá vào thời điểm tháng 01/2024 là 10.433.000 đồng (mười triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 272/CT-VKS-P2 ngày 02/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Hữu H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với ông Nguyễn Minh T1 là người mua điện thoại của H nhưng không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H không xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lê Hữu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Hữu H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh trắng có chữ Grap; 01 (một) áo khoác màu xanh; 01 (một) đôi giày màu đen của Lê Hữu H.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1.000.000 đồng (một triệu đồng) thu giữ của Lê Hữu H.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển số 72G1-414.05 do anh Lê Anh Q (con trai của Lê Hữu H) đứng tên chủ sở hữu nhưng không sử dụng mà cho bố là Lê Hữu H mượn sử dụng. Ngày 10/01/2024, H điều khiển xe này thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì anh Q không biết. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

+ Về phần dân sự:

- Ông Hồ Huỳnh Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

- Ông Nguyễn Minh T1 là người mua điện thoại của H nhưng không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có, khi vụ việc bị phát hiện đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại, ông T1 không yêu cầu Lê Hữu H bồi thường 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Bị cáo H không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đồng ý và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo Lê Hữu H tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu giữ, lời khai của những người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 23 giờ ngày 10/01/2024, tại trước địa chỉ số B H, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, do thiếu tiền tiêu xài nên khi phát hiện điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax của ông Hồ Huỳnh Đ (quốc tịch Australia) đang để ở dưới đất khi ông Đ đang ngủ, Lê Hữu H đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại của ông Đ trị giá 10.433.000 đồng (mười triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng).

Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút tiếp cận rồi chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị nêu trên mà bị cáo thực hiện, đã đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lê Hữu H tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Hành vi của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên có lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Hữu H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Hồ Huỳnh Đ đã nhận lại tài sản gồm 01 điện thoại di động hiệu iphone 12 Promax, màu xanh, dung lượng 128Gb (số I 351232991106000) và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Ông Nguyễn Minh T1 là người mua điện thoại của H nhưng không biết đây là tài sản do người khác phạm tội mà có, khi vụ việc bị phát hiện đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại, ông T1 không yêu cầu Lê Hữu H bồi thường 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Lưu giữ hồ sơ 01 (một) USB màu trắng hiệu Kingston bên trong chứa 01 đoạn video ghi nhận vụ việc trộm cắp tài sản trước số B H, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh trắng có chữ Grap; 01 áo khoác màu xanh; 01 đôi giày màu đen của Lê Hữu H.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của Lê Hữu H.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu iphone 12 Promax, màu xanh, dung lượng 128Gb (số I 351232991106000), Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Hồ Huỳnh Đ.

- Trả lại 01 (một) xe Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 72 G1-41405 cho ông Lê Anh Q đứng tên sở hữu cho Lê Hữu H mượn sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lê Hữu H: 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Lưu giữ hồ sơ 01 (một) USB màu trắng hiệu Kingston bên trong chứa 01 đoạn video ghi nhận vụ việc trộm cắp tài sản trước số B H, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

-Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 1.000.000 đồng (một triệu đồng) của Lê Hữu H *(theo Giấy nộp tiền ngày 03/4/2024 của Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh Q2).*

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh trắng có chữ Grap; 01 (một) áo khoác màu xanh; 01 (một) đôi giày màu đen của Lê Hữu H.

- Trả lại ông Lê Anh Q 01 (một) xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Honda, số loại Airblade Fi, dung tích xilanh 108, biển số 72G1-414.05, số khung RLHJF2701BY735823, số máy JF27E-0772882 (không gương, yên rách, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra).

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/345 ngày 22/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Hữu H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Bị cáo Lê Hữu H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại TP.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Phòng PC53 - Công an TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Đương sự; | (3) |
| - Cục THA Dân sự TP.HCM; | (1) |
| - THA Hình sự; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |
| - Lưu: VP, HS (27) | (12) |

Trần Thị Thương